TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Tạ Minh K, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; cùng địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H.

- *Về con chung:* Ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Tạ Nhật L, sinh ngày 28/8/2000 và Tạ Nhật M, sinh ngày 22/10/2003, hiện các cháu đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H chịu toàn bộ Lệ phí việc hôn nhân và gia định sơ thẩm.

[2]. Xét thấy, các đương sự đã thực sự ly hôn và thỏa thuận được với nhau giải quyết việc hôn nhân và gia đình; nội dung các đương sự đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 22/4/2022, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H *(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 56, quyển số 01 ngày 27/5/1999 của Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị).*

- Về con chung: Ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Tạ Nhật L, sinh ngày 28/8/2000 và Tạ Nhật M, sinh ngày 22/10/2003, hiện các cháu đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí Tòa án:** Ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: CC/2021/0000219 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Ông Tạ Minh K và bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường B, TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyến